

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HSST

Ngày: 18-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thành Tâm;
- Ông Lương Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 18 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 07/7/2025, đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Hồng Đ, sinh năm 1986, tại tỉnh B (nay là tỉnh C); địa chỉ thường trú: Ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh B (nay là xã P, tỉnh C); chỗ ở tạm trú: Nhà trọ T 39 (T), tổ 3, khu phố A, phường T, Tp.H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 03/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đại H và bà Lê Thị Kiều A; có chồng tên Nguyễn Văn G (đã ly hôn năm 2012); bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Ngày 28/11/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

2. Đỗ Trung V, sinh năm 1994, tại tỉnh B (nay là tỉnh V); địa chỉ thường trú: Ấp A, xã An B, huyện B, tỉnh B (nay là xã B, tỉnh V); chỗ ở tạm trú: Nhà trọ T 39 (Trương Hữu P), tổ 3, khu phố A, phường T, Tp.H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn M và bà Đặng Thị N; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Ngày 28/11/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: Lâm Văn L, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện Y, tỉnh T (nay là xã N, tỉnh T).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1988 (có mặt)

2. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1990 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh C (nay là xã Nguyễn V K, tỉnh C).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn L là nhân viên bảo vệ của Công ty Dịch vụ bảo vệ Y 24 được phân công bảo vệ mục tiêu tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn N thuộc khu phố A, phường An Điền, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố A, phường Long Nguyên, Tp.HCM). Công ty Yuki thuê phòng trọ số 15, nhà trọ Võ Thị H thuộc khu phố A, phường A (nay là phường Long Nguyên) cho Lâm Văn L và 03 bảo vệ khác là Phạm Hoàng P1, Đặng Văn T1 và Cao Minh T2 ở.

Khoảng 06 giờ ngày 28/07/2024, L, P1, T1 và T2 tan ca rồi về phòng trọ số 15 để nghỉ ngơi, P1 và T2 đi ngủ còn T1 và L rủ nhau mua rượu về phòng uống. Lúc này, anh Nguyễn Văn S, anh Nguyễn Văn P, Đỗ Trung V và Lê Thị Hồng Đ (sống như vợ chồng với Nguyễn Văn P, chưa đăng ký kết hôn) cũng đang tổ chức uống rượu tại phòng trọ số 22, nhà trọ Võ Thị Hồng L (đối diện phòng trọ số 15).

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L và T1 ngưng uống rượu, P đi qua phòng số 15 rủ T1 và L sang phòng số 22 uống rượu thì T1 đi cùng P còn L ở tại phòng vệ sinh cá nhân và giặt, phơi quần áo. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, L đi qua phòng số 22 để uống rượu cùng T1 và P. Khi L đi đến cửa phòng trọ số 22, P thấy L chỉ mặc 01 cái quần nhỏ (giống như quần bơi) nên P không cho L vào và dùng tay đẩy L đi về phòng trọ số 15. Lúc này, P và L xảy ra cự cãi trong phòng trọ số 15 thì P đi ra ngoài hành lang dây nhà trọ kêu V và S qua đánh L rồi đi vào phòng 15 thì được T2 can ngăn. S và P cùng đi vào phòng trọ 15 dùng tay đánh L nên L lấy 01 dao thái lan dài 21,5cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi nhọn bằng kim loại 11,5cm ở khu vực bếp trong phòng trọ đâm anh P 02 cái trúng tay và ngực. Lúc này, S ôm cổ L ghì xuống thì bị L đâm 02 cái trúng vùng liên sườn và cẳng tay trái. Sau đó, S, P và V bỏ chạy ra ngoài còn L đóng cửa L rồi vào phòng vệ sinh trong phòng số 15 trốn.

V thấy anh P và anh S bị L đâm gây thương tích nên đã lấy 01 thanh kim loại hình trụ vuông, dài 2,3m; mỗi cạnh rộng 1,4cm dùng để phơi đồ rồi cùng với Đ cầm thanh kim loại đâm vỡ phần kính trên cửa nhà vệ sinh sau đó tiếp tục đâm vào người L 03 cái trúng vai P, đùi P và cẳng chân phải. Sau đó, V để thanh kim loại ở hàng lang nhà trọ rồi cùng Đ đưa P và S đi cấp cứu. Công an phường phường A (nay là phường Long Nguyên) tiếp nhận vụ việc và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 thanh kim loại hình trụ vuông, dài 2,3m; mỗi cạnh rộng 1,4cm.
- 01 dao thái lan dài 21,5cm, phần cán màu vàng dài 10cm, phần lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 491/2024/KLGD-TTPY ngày 15/08/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Văn P tại thời điểm giám định là 10%.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 489/2024/KLGD-TTPY của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Văn S tại thời điểm giám định là 05%.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 550/2024/KLGD-TTPY ngày 11/09/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lâm Văn L tại thời điểm giám định là 11%.

Đối với hành vi đuổi đánh Lâm Văn L nhưng không gây thương tích của Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn P. Ngày 27/02/2025, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn P bị Công an thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt số tiền 6.500.000 đồng đối với hành vi “Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự”. S và P chưa chấp hành Quyết định.

Đối với hành vi đâm anh Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn P gây thương tích của Lâm Văn L và vật chứng là 01 dao thái lan dài 21,5cm, phần cán màu vàng dài 10cm, phần lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm. Ngày 26/5/2025, anh S và anh P có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 26/5/2025, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01 đối với Lâm Văn L, và xử lý tịch thu tiêu hủy đối với 01 dao thái lan dài 21,5cm, phần cán màu vàng dài 10cm, phần lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm.

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 26/5/2025, Lâm Văn L có đơn rút yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V.

Tại bản Cáo trạng số 178/CT-VKSBC ngày 30/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố các bị cáo Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện VKSND khu vực 18 – Tp.HCM trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo: Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V về tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ

sung năm 2017), tuyên xử các bị cáo Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V với mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tất cả các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có điều kiện tiếp tục lao động nuôi sống gia đình, trở thành người có ích cho xã hội. Các bị cáo phạm tội do nóng giận bộc phát, xuất phát từ hành vi trái pháp luật của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên VKSND thành phố Bến Cát (nay là VKSND khu vực 18 – Tp.HCM) trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các bị cáo đồng ý với Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể của bị hại. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 28/7/2024, tại phòng trọ số 15, nhà trọ Võ Thị Hồng Linh thuộc khu phố A, phường An Điền, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là phường Long Nguyên, Tp.HCM), các bị cáo Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V đã có hành vi dùng 01 thanh kim loại hình trụ vuông, dài 2,3m; mỗi cạnh rộng 1,4cm đâm bị hại Lâm Văn L, gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 11%.

Tất cả các bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, bản Cáo trạng số 178/CT-VKSBC ngày 30/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố các bị cáo Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ.

Về nhận thức, các bị cáo đều biết rõ hành vi cố ý gây thương tích, xâm phạm sức khỏe của con người là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bản chất xem thường pháp luật của các bị cáo.

[3]. Về vai trò của các bị cáo:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất động phạm giản đơn. Các bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi. Bị cáo V có vai trò tích cực hơn bị cáo Đ. Do vậy, HĐXX sẽ quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của từng bị cáo đã gây ra.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị hại cũng có một phần lỗi. Các bị cáo đều có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế và có hành cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, phía bị hại cũng có một phần lỗi và đã xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy, không cần P bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo hưởng án treo để tự cải tạo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

[7]. Về ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp, nên HĐXX chấp nhận.

Tuy nhiên, xét ý kiến mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, nên HĐXX áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo được tiếp tục lao động để nuôi sống gia đình và trở thành người có ích cho xã hội.

[8]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 thanh kim loại hình trụ vuông, dài 2,3m; mỗi cạnh rộng 1,4cm.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 26/5/2025, bị hại Lâm Văn L có đơn rút yêu cầu bồi thường, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[10]. Xét các hành vi gây thương tích khác:

- Đối với hành vi đuổi đánh Lâm Văn L nhưng không gây thương tích của Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn P:

Ngày 27/02/2025, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn P đã bị Công an thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt số tiền 6.500.000 đồng đối với hành vi “Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự” là phù hợp.

- Đối với hành vi đâm anh Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Văn P gây thương tích của Lâm Văn L và vật chứng là 01 dao thái lan dài 21,5cm, phần cán màu vàng dài 10cm, phần lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm:

Ngày 26/5/2025, anh S và anh P có đã đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Cùng ngày 26/5/2025, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là TAND khu vực 18 – Tp.HCM) đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01 đối với Lâm Văn L, và xử lý tịch thu tiêu huỷ đối với 01 dao thái lan dài 21,5cm, phần cán màu vàng dài 10cm, phần lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm là phù hợp.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Tất cả bị cáo P chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo: Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V.

- Các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo: Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng Đ 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/7/2025).

- Xử phạt bị cáo Đỗ Trung V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/7/2025).

Giao các bị cáo Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V cho Ủy ban nhân dân phường Tây Nam, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo P chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 thanh kim loại hình trụ vuông, dài 2,3m; mỗi cạnh rộng 1,4cm theo Quyết định chuyển vật chứng số 125/QĐ-VKSBC ngày 30/6/2025 của VKSND thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là VKSND khu vực 18 – Tp.HCM).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

5. Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 01/LCĐKNCT-KV18 và 02/LCĐKNCT-KV18 cùng ngày 01/7/2025 của TAND khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Thị Hồng Đ và Đỗ Trung V mỗi bị cáo P nộp số tiền 200.000 đồng.

7. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/7/2025).

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- Công an Tp.HCM;
- VKSND khu vực 18 – Tp.HCM;
- Phòng THADS khu vực 18 - Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Cơ quan THAHS Công an Tp.HCM;
- UBND phường L, Tp.H;
- Công an phường L, Tp.H;
- UBND phường T, Tp.H;
- Công an phường T, Tp.H;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Phước Thành